

MỘT SỐ VƯỚNG MẮC KHI TRIỂN KHAI CÁC NGHỊ ĐỊNH LIÊN QUAN TỚI HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

SOME ISSUES ABOUT THE IMPLEMENTATION OF DECREES RELATED TO E-INVOICES

Ngày nhận bài : 18.11.2022
Ngày nhận kết quả phản biện : 25.11.2022
Ngày duyệt đăng : 10.12.2022

ThS. Nguyễn Thanh Phương Thảo
Trường Đại học Tài chính - Kế toán

TÓM TẮT

Việc áp dụng hóa đơn điện tử (HĐĐT) trong doanh nghiệp trở thành xu hướng tất yếu của thời đại cách mạng công nghệ 4.0. Hiện nay, khái niệm HĐĐT đã dần được chấp nhận và sử dụng rộng rãi trong giao dịch mua bán với sự hỗ trợ của máy tính, phần mềm. Bài viết tập trung trình bày những khó khăn trong thực tế của doanh nghiệp thông qua quá trình áp dụng HĐĐT theo các Nghị định hiện hành, từ đó đề xuất một số khuyến nghị đối với cơ quan thuế nhằm giúp đỡ tháo gỡ những vướng mắc trong thực hiện HĐĐT giúp doanh nghiệp áp dụng được thuận lợi và thành công.

Từ khóa: Hóa đơn điện tử, Nghị định 123/2020/NĐ-CP, Nghị định 126/2020/NĐ-CP, doanh nghiệp

ABSTRACT

The application of electronic invoices (e-invoices) in enterprises has become an inevitable trend of the 4.0 technology revolution era. Currently, the concept of e-invoice has gradually been accepted and widely used in purchase and sale transactions with the support of computers and software. The paper focuses on presenting the practical difficulties of enterprises through the process of applying e-invoices according to current Decrees, thereby proposing some recommendations to tax authorities to help solve problems in implementing e-invoices to help businesses apply e-invoices, being use favorably and successfully.

Keywords: E-invoice, Decree 123/2020/ND-CP, Decree 126/ND-CP, enterprises.

1. Đặt vấn đề

Kể từ ngày 01/7/2022, theo quy định của pháp luật, bắt buộc các đối tượng nộp thuế phải sử dụng HĐĐT khi bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ. Trong thời đại cách mạng công nghệ 4.0, HĐĐT đã mang lại nhiều lợi ích cho cả doanh nghiệp và cơ quan thuế trong công tác quản lý thuế như giúp cắt giảm đến 70% các bước, quy trình phát hành, 90% các tranh chấp liên quan đến hóa đơn, rút ngắn thời gian thanh toán, quản lý hóa đơn, giảm chi phí tuân thủ, góp phần cải cách thủ tục hành chính và nâng cao trách nhiệm của cơ quan thuế thông qua việc chuyển đổi phương thức phát hành, quản lý hóa đơn của doanh nghiệp... Tuy nhiên, sau hơn 5 tháng triển khai thực hiện HĐĐT, những vướng mắc khi áp dụng HĐĐT trong thực tiễn dần bộc lộ đã khiến không ít doanh nghiệp gặp khó khăn, lúng túng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật thuế. Trong bài viết này, tác giả tập trung chỉ rõ những khó khăn, bất cập của doanh nghiệp khi áp dụng HĐĐT theo Nghị định 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế ban hành ngày 19/10/2020 và Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định hóa đơn, chứng từ ban hành ngày 19/10/2020, từ đó đề xuất một số khuyến nghị liên quan nhằm giúp tháo gỡ những vướng mắc này.

2. Những vấn đề liên quan đến các văn bản pháp luật cần được điều chỉnh

Thứ nhất, tại điểm g khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP quy định như sau: “*Thuế thu nhập doanh nghiệp của hãng vận tải nước ngoài tạm nộp quý và khai quyết toán năm. Tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp đã tạm nộp của 03 quý đầu năm tính thuế không được thấp hơn 75% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo quyết toán năm. Trường hợp người nộp thuế nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp 03 quý đầu năm thì phải nộp tiền chậm nộp tính trên số thuế nộp thiếu kể từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp quý 03 đến ngày nộp số thuế còn thiếu vào ngân sách nhà nước*”. Như vậy, theo quy định trên, doanh nghiệp phải tạm nộp 75% thuế thu nhập doanh nghiệp của 3 quý trước ngày 31 tháng 10 hàng năm. Đây là một quy định dễ vấp phải những phản ứng tiêu cực từ phía các doanh nghiệp (bất động sản, thương mại, đầu tư...), mà doanh thu và thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các doanh nghiệp này thường phát sinh chủ yếu trong quý 4 trong năm. Việc doanh nghiệp không thể dự báo trước doanh thu, lợi nhuận quý 4 nên nếu nộp thuế thu nhập trước theo quy định hiện hành sẽ thực sự gây khó khăn cho doanh nghiệp.

Thứ hai, tại điểm a khoản 4 Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định về thời điểm lập hóa đơn đối với dịch vụ logistic như sau: “... *dịch vụ logistic, dịch vụ công nghệ thông tin (trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này) được bán theo kỳ nhất định, thời điểm lập hóa đơn là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu giữa các bên nhưng chậm nhất không quá ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp dịch vụ hoặc không quá 07 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ quy ước*” (chỉ có dịch vụ hàng không và vận tải biển được phép có kỳ quy ước ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh còn vận chuyển nội địa thì không được). Như vậy, theo quy định, các doanh nghiệp logistics gặp rất nhiều áp lực khi lập HĐĐT vì đặc thù của các doanh nghiệp này là phải vận chuyển rất nhiều chuyến hàng hoá trong một ngày, nhưng theo quy định mỗi chuyến hàng lại yêu cầu một hóa đơn dịch vụ. Đồng thời, trường hợp giao hàng nhiều lần hoặc bàn giao từng hạng mục, công đoạn dịch vụ thì mỗi lần giao hàng hoặc bàn giao đều phải lập hóa đơn cho khối lượng, giá trị hàng hóa, dịch vụ được giao tương ứng. Điều này gây tốn thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

Thứ ba, tại điểm đ khoản 6 Điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định về trường hợp doanh nghiệp áp dụng hình thức chiết khấu thương mại: “...*dành cho khách hàng hoặc khuyến mại theo quy định của pháp luật thì phải thể hiện rõ khoản chiết khấu thương mại, khuyến mại trên hóa đơn. Việc xác định giá tính thuế giá trị gia tăng (thành tiền chưa có thuế giá trị gia tăng) trong trường hợp áp dụng chiết khấu thương mại dành cho khách hàng hoặc khuyến mại thực hiện theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng hoặc khuyến mại theo quy định của pháp luật thì phải thể hiện rõ khoản chiết khấu thương mại, khuyến mại trên hóa đơn. Việc xác định giá tính thuế giá trị gia tăng (thành tiền chưa có thuế giá trị gia tăng) trong trường hợp áp dụng chiết khấu thương mại dành cho khách hàng hoặc khuyến mại thực hiện theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng*”. Như vậy, theo quy định này, doanh nghiệp có hóa đơn giảm giá (chiết khấu thương mại - giảm % doanh thu của một kỳ) cuối kỳ viết một HĐĐT riêng thì hóa đơn này sẽ thể hiện số âm hay dương (dữ liệu thể hiện trong HĐĐT là số âm hay số dương). Quy định này gây bối rối cho doanh nghiệp vì dễ làm tưởng chiết khấu thương mại vào cuối mỗi kỳ bán hàng sẽ ghi số âm đối với giá trị chiết khấu thương mại. Ngoài ra, Nghị định 123/2020 cũng cho phép khi điều chỉnh được xuất âm (quy định tại điểm e khoản 1 Điều 7 Thông tư 78/2021/TT-BTC). Tuy nhiên, trong thực tế, các cơ quan thuế đều hướng dẫn hóa đơn chiết khấu thương mại không được xuất âm trong trường hợp này [3].

Thứ tư, khoản 8 và 9 Điều 10 Nghị định 123/2020 quy định về thời điểm lập HĐĐT và thời điểm ký số trên HĐĐT: “...*Thời điểm ký số trên hóa đơn điện tử là thời điểm người bán, người mua sử dụng chữ ký số để ký trên hóa đơn điện tử được hiển thị theo định dạng ngày, tháng, năm của năm dương*

lịch. Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập có thời điểm ký số trên hóa đơn khác thời điểm lập hóa đơn thì thời điểm khai thuế là thời điểm lập hóa đơn”. Như vậy, theo các quy định này, doanh nghiệp cảm thấy chưa rõ ràng về việc lệch thời gian giữa thời điểm ký số và thời điểm lập HĐĐT là bao lâu, nếu lập lệch lâu thì có bị xử lý phạt theo quy định của pháp luật không?

Thứ năm, điểm b1 và b2 khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về trường hợp lập HĐĐT bị sai sót: “b1) Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót. Trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót. Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”; b2) ... Hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm””. Như vậy, theo quy định này, khi một hóa đơn làm sai, xuất sai thì phải tiến hành điều chỉnh. Trong thực tế, nhiều trường hợp, doanh nghiệp xuất rất nhiều HĐĐT trong năm nhưng tới cuối năm mới phát hiện lỗi sai sót cần điều chỉnh, lúc này theo quy định, doanh nghiệp phải lập từng HĐĐT điều chỉnh sai sót, dẫn đến tốn khá nhiều thời gian và chi phí của doanh nghiệp. Đồng thời, theo quy định trường hợp có sai sót về tên, địa chỉ của người mua nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai sót thì người bán thông báo cho người mua về việc hóa đơn có sai sót và không phải lập lại hóa đơn (điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP). Nhưng trường hợp lập hóa đơn điện tử có sai sót về tên, địa chỉ của người bán nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai sót; nội dung này lại chưa được hướng dẫn cụ thể dẫn đến tình trạng doanh nghiệp không biết thực hiện như thế nào có nên lập lại hóa đơn điều chỉnh hay thay thế không.

3. Đề xuất các khuyến nghị cần thực hiện

Với thực tiễn áp dụng các quy định về việc triển khai HĐĐT trong thời gian vừa qua, tác giả đề xuất các khuyến nghị khắc phục những vướng mắc trong thực tế như sau:

Về quy định thời hạn tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hết ngày cuối cùng của quý 3 làm mốc tính thời gian tính tiền chậm nộp: Bộ Tài chính cần xem xét điều chỉnh lại mốc thời gian này, tác giả đề xuất có thể lấy mốc là ngày kế tiếp ngày hết thời hạn nộp thuế của quý 4. Với thời hạn này, doanh nghiệp sẽ không phải hoàn tất việc tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp của năm từ quý 3, trước khi kết thúc năm dương lịch. Nhờ đó, việc ước tính số thuế phải nộp sẽ sát thực tiễn kinh doanh hơn vì doanh nghiệp tập hợp được toàn bộ doanh thu, chi phí phát sinh trong năm tính thuế, qua đó tự xác định chính xác tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm.

Về thời điểm lập hóa đơn đối với dịch vụ logistic: Bộ Tài chính nên xem xét bổ sung cho phép doanh nghiệp được lập bảng kê đính kèm hóa đơn cho dịch vụ logistic. Trong trường hợp giao hàng nhiều lần hoặc bàn giao từng hạng mục, công đoạn dịch vụ thì mỗi lần giao hàng hoặc bàn giao thì chỉ lập hóa đơn cho khối lượng, giá trị hàng hóa, dịch vụ được giao tương ứng lần đầu và lập bảng kê đính kèm hóa đơn cho các lần sau.

Về trường hợp doanh nghiệp áp dụng hình thức chiết khấu thương mại: Hiện nay các văn bản pháp luật quy định về nội dung liên quan trên đã được ban hành hướng dẫn tuy nhiên Bộ Tài chính cần quy định rõ ràng hơn, thông tin chi tiết hơn và hợp nhất vào một văn bản hướng dẫn để doanh nghiệp dễ dàng theo dõi và thực hiện đúng với chính sách pháp luật của Nhà nước.

Về thời điểm lập HĐĐT và thời điểm ký số trên HĐĐT: Bộ Tài chính cần quy định rõ ràng, cụ thể khoảng thời gian tối đa giữa hai thời điểm ký số và thời điểm lập HĐĐT để tránh những bối rối, băn khoăn cho doanh nghiệp vì theo quy định hiện tại thì doanh nghiệp có thể hiểu rằng thời điểm lập

HĐĐT (ngày lập hóa đơn) và thời kiểm ký số (ngày ký số trên hóa đơn) không bắt buộc trùng nhau.

Về trường hợp lập HĐĐT bị sai sót: Bộ Tài chính nên cho phép doanh nghiệp xuất một hóa đơn để điều chỉnh đối với một loạt hóa đơn trước đó. Đồng thời, đối với trường hợp lập hóa đơn điện tử có sai sót về tên, địa chỉ của người bán nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai sót, Bộ Tài chính cũng cần quy định nội dung hướng dẫn rõ ràng cụ thể hơn cho trường hợp này, có thể cho phép doanh nghiệp điều chỉnh sai sót trên hóa đơn thay vì lập mới hoặc lập thêm hóa đơn thay thế cho hóa đơn sai tránh làm ảnh hưởng đến việc xuất hóa đơn, tổn thời gian, chi phí của doanh nghiệp.

4. Kết luận

HĐĐT được ứng dụng đã góp phần tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng, minh bạch, tăng năng suất lao động và thuận lợi cho doanh nghiệp đồng thời góp phần thực hiện thành công Chiến lược chuyển đổi số quốc gia. Tuy nhiên, thực tiễn vừa qua vẫn cho thấy một số vướng mắc trong quy định tại các Nghị định hướng dẫn gây lên những khó khăn nhất định đối với doanh nghiệp và cơ quan quản lý thuế. Vì thế, thời gian tới vẫn cần cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều chỉnh, sửa đổi các văn bản Nghị định phù hợp với thực tiễn hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2020), Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định hóa đơn, chứng từ ban hành ngày 19/10/2020.
2. Chính phủ (2020), Nghị định 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế ban hành ngày 19/10/2020.
3. <https://gonnepass.com/lap-hoa-don-dien-tu-cho-chiet-khau-thuong-mai/> truy cập ngày 10/11/2022.
4. <https://ihoadon.vn/hddt/hoa-don-hoa-don-co-duoc-giu-so-cach-so-lui-ngay-khong.html?lang=vn> truy cập ngày 10/11/2022.
5. <https://ketoanthienung.net/thoi-diem-xuat-hoa-don-dien-tu-ban-hang-hoa-dich-vu.htm> truy cập ngày 10/11/2022.
6. <https://www.meinvoice.vn/tin-tuc/13508/xu-ly-hoa-don-dien-tu-co-sai-sot-nd123-tt78/> truy cập ngày 10/11/2022.